

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP KỸ NĂNG SỬ DỤNG CNTT CƠ BẢN**

**Khai giảng: 26/10/2017 - Kết thúc: 19/12/2017**

**Thời gian học: 17h30 - 20h30**

**Phòng: B4.106**

**GV: Võ Văn Bảy**

| STT | Mã HV       | Họ               | Tên    | Phái | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|-------------|------------------|--------|------|------------|------------|---------|
| 1   | 1703AHL8/31 | Nguyễn Thị Tuyết | Đào    | Nữ   | 12/08/1998 | Bình Dương |         |
| 2   | 1703AHL8/05 | Nguyễn Hồng      | Diệu   | Nữ   | 13/08/1998 | Bình Dương |         |
| 3   | 1703AHL8/06 | Mai Thụy Thùy    | Dương  | Nữ   | 16/01/1998 | Đồng Nai   |         |
| 4   | 1703AHL8/26 | Nguyễn Đăng Nhật | Duy    | Nam  | 17/10/1997 | Tây Ninh   |         |
| 5   | 1703AHL8/30 | Trần Thị Thu     | Hà     | Nữ   | 08/09/1995 | Sông Bé    |         |
| 6   | 1703AHL8/39 | Lê Thị           | Hòa    | Nữ   | 02/12/1998 | Hà Tĩnh    |         |
| 7   | 1703AHL8/08 | Nguyễn Thị       | Hòa    | Nữ   | 01/05/1999 | Hà Tĩnh    |         |
| 8   | 1703AHL8/12 | Trương Thị Thúy  | Hoài   | Nữ   | 06/11/1999 | Bình Thuận |         |
| 9   | 1703AHL8/15 | Đỗ Thị Mai       | Hương  | Nữ   | 05/07/1996 | Đồng Nai   |         |
| 10  | 1703AHL8/34 | Tạ Thanh         | Huy    | Nam  | 21/06/1999 | Đồng Tháp  |         |
| 11  | 1703AHL8/35 | Nguyễn Thị       | Huyền  | Nữ   | 02/09/1997 | Đắk Nông   |         |
| 12  | 1703AHL8/14 | Nguyễn Thị       | Huyền  | Nữ   | 20/01/1999 | Bắc Ninh   |         |
| 13  | 1703AHL8/07 | Nguyễn Thị Khánh | Huyền  | Nữ   | 26/02/1999 | Hà Tĩnh    |         |
| 14  | 1703AHL8/10 | Trần Thị Mỹ      | Lan    | Nữ   | 06/10/1999 | Hà Tĩnh    |         |
| 15  | 1703AHL8/11 | Lê Nguyễn Cẩm    | Lệ     | Nữ   | 14/11/1999 | Quảng Ngãi |         |
| 16  | 1703AHL8/03 | Lê Thị Thùy      | Linh   | Nữ   | 17/10/1996 | Bình Dương |         |
| 17  | 1703AHL8/04 | Nguyễn Diệp      | Linh   | Nữ   | 29/06/1998 | Thái Bình  |         |
| 18  | 1703AHL8/18 | Võ Hoàng         | Linh   | Nam  | 03/04/1997 | Bình Dương |         |
| 19  | 1703AHL8/02 | Nguyễn Thị       | Loan   | Nữ   | 12/06/1998 | Bắc Giang  |         |
| 20  | 1703AHL8/36 | Lê Thị Tuyết     | Mai    | Nữ   | 23/05/1997 | Bình Dương |         |
| 21  | 1703AHL8/21 | Nguyễn Ngọc      | Mai    | Nữ   | 22/11/1998 | Hà Tây     |         |
| 22  | 1703AHL8/22 | Đào Thị Trúc     | Mai    | Nữ   | 13/02/1998 | Bình Dương |         |
| 23  | 1703AHL8/28 | Trần Thảo        | My     | Nữ   | 12/10/1998 | Bình Dương |         |
| 24  | 1703AHL8/32 | Hà Thị           | Nga    | Nữ   | 29/05/1997 | Đắk Lắk    |         |
| 25  | 1703AHL8/23 | Nguyễn Ngọc Bảo  | Ngân   | Nữ   | 23/07/1998 | Bình Dương |         |
| 26  | 1703AHL8/37 | Lê Thị Thu       | Ngân   | Nữ   | 11/01/1998 | Bình Dương |         |
| 27  | 1703AHL8/38 | Lê Thanh         | Nhàn   | Nam  | 25/10/1998 | Bình Dương |         |
| 28  | 1703AHL8/24 | Thị              | Nhung  | Nữ   | 14/02/1998 | Bình Phước |         |
| 29  | 1703AHL8/25 | Nguyễn Thị       | Nhung  | Nữ   | 17/05/1998 | Đắk Lắk    |         |
| 30  | 1703AHL8/16 | Phạm Thị Mỹ      | Noa    | Nữ   | 21/07/1999 | Gia Lai    |         |
| 31  | 1703AHL8/19 | Nguyễn Thanh     | Phong  | Nam  | 09/07/1998 | Bình Dương |         |
| 32  | 1703AHC5/48 | Nguyễn Thị Hồng  | Phượng | Nữ   | 05/06/1998 | Bình Dương |         |
| 33  | 1703AHL8/33 | Nguyễn Thị Như   | Quỳnh  | Nữ   | 20/03/1997 | Bình Thuận |         |

|    |             |                   |        |     |            |            |  |
|----|-------------|-------------------|--------|-----|------------|------------|--|
| 34 | 1703AHL8/09 | Mai Thị Hoàng     | Thương | Nữ  | 23/04/1999 | Bình Phước |  |
| 35 | 1703AHL8/13 | Trần Ngọc Mỹ      | Trâm   | Nữ  | 07/09/1999 | Đắk Lắk    |  |
| 36 | 1703AHL8/20 | Đào Thị Thanh     | Trúc   | Nữ  | 22/01/1997 | Bình Dương |  |
| 37 | 1703AHL8/17 | Nguyễn Quốc       | Trung  | Nam | 10/08/1997 | Bình Dương |  |
| 38 | 1703AHL8/29 | Huỳnh Tấn         | Vuyn   | Nam | 16/03/1997 | Đắk Lắk    |  |
| 39 | 1703AHL8/27 | Nguyễn Đăng Tường | Vy     | Nữ  | 09/01/1996 | Tây Ninh   |  |

**Danh sách này có 39 học viên**